

Số: 21/2022/QĐST-DS

Thốt Nốt, ngày 15 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Khoản 3 điều 26, điểm a khoản 1 điều 35, điều 147, điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.
- Điều 317, điều 318 Bộ luật dân sự 2015.
- Điều 91, 94 và 95 Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 17.6.2010.
- Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.
- Nghị định số 163/2006/NĐ-CP ngày 29.12.2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm.
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 64/2022/TLST.DS ngày 09 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận này.

QUYẾT ĐỊNH

[1]. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần K

Địa chỉ trụ sở: phường X, thành phố Y, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện theo pháp luật: bà Trần Tuấn A, chức vụ: tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Ngô Hoàng K, chức vụ: Giám đốc chi nhánh Cần Thơ.

Ông K ủy quyền tham gia tố tụng cho ông Phạm Đăng V, chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch T.

Người được đại diện ủy quyền lại: anh Võ Minh T, sinh năm 1984 - tổ phó tín dụng phòng giao dịch T, địa chỉ liên lạc: khu vực A, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ (theo Giấy ủy quyền số: 12/UQ-NHKL ngày 21.3.2022).

2. Bị đơn:

2.1. Ông Nguyễn Trung H

sinh năm 1965

2.2. Bà Phan Thị T

sinh năm 1957

Nơi cư ngụ: khu vực E, phường G, quận T, thành phố Cần Thơ.

Ông Hiếu ủy quyền tham gia tố tụng cho anh Nguyễn Quang T, sinh năm

1988 - trú tại khu vực U, phường I, quận T, tp. Cần Thơ (theo giấy ủy quyền ngày 16.3.2022).

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Anh **Nguyễn Quang T**

sinh năm 1988

3.2. Anh **Nguyễn Hiếu P**

sinh năm 1993

Nơi cư ngụ: khu vực E, phường G, quận T, thành phố Cần Thơ.

[2]. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Thống nhất về số tiền nợ vay: Anh Võ Minh T đại diện ủy quyền Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần K với phía bị đơn là bà Phan Thị T và anh Nguyễn Quang T (đại diện ông Nguyễn Trung H) thống nhất: Hiện nay ông Nguyễn Trung H, bà Phan Thị T còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần K theo hợp đồng tín dụng số: HD2673/HĐTD ngày 22.6.2013 với tổng số tiền 254.522.223 đồng. Trong đó gồm: nợ gốc 50.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 43.127.056 đồng, nợ lãi quá hạn: 161.395.167 đồng (tính đến hết ngày 07.4.2022) và tiền lãi phát sinh cho đến khi thanh toán dứt nợ theo thỏa thuận hợp đồng.

- Về nghĩa vụ thanh toán: Ông Nguyễn Trung H, bà Phan Thị T có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần K tổng cộng 254.522.223 đồng. Trong đó:

./ Nợ gốc quá hạn: 50.000.000 đồng;

./ Nợ lãi trong hạn: 43.127.056 đồng;

./ Nợ lãi quá hạn: 161.395.167 đồng (tính đến hết ngày 07.4.2022).

Phương thức thanh toán: Các bên thống nhất phương thức thanh toán tại giai đoạn thi hành án.

Ông Nguyễn Trung H, bà Phan Thị T phải tiếp tục trả lãi theo hợp đồng tín dụng số: HD2673/HĐTD ngày 22.6.2013 cho Ngân hàng thương mại cổ phần K kể từ ngày 08.4.2022 trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng và thời gian chậm trả cho đến khi thanh toán xong. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bị đơn phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh theo lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Về nghĩa vụ phát mãi tài sản đảm bảo:

Trường hợp ông Nguyễn Trung H, bà Phan Thị T không trả hoặc trả không đủ số tiền trên và tiền lãi phát sinh thì Ngân hàng có quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp của ông H, bà T, anh T₁, anh P theo Hợp đồng thế chấp số HD2673/HĐTC ngày 22.6.2013 để trả nợ cho Ngân hàng với tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất diện tích 406m², thửa số 915, tờ bản đồ số 3, loại đất: thổ cư và LNK, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 01219 (số sêri AA 201883) do UBND huyện T cấp ngày 27.8.2004 cho hộ ông Nguyễn Trung H đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất - tọa lạc tại ấp R, xã G, huyện T, nay là khu vực U, phường O, quận T, thành phố Cần Thơ.

Nếu tài sản thế chấp không đủ trả nợ thì ông Nguyễn Trung H, bà Phan Thị T có nghĩa vụ tiếp tục trả thêm cho đến khi trả hết nợ.

(Gửi kèm Biên bản xem xét, thẩm định tài sản ngày 31.3.2022).

- Án phí dân sự:

./ Bị đơn ông Nguyễn Trung H, bà Phan Thị T phải chịu tiền án phí theo quy định pháp luật về án phí dân sự nên bị đơn phải chịu án phí giá ngạch là: $\{(5\% \times 254.522.223 \text{ đồng}) \times 50\% = 6.363.055,575 \text{ đồng}\}$. Xét giảm 50% án phí do hoàn cảnh khó khăn về kinh tế được Ủy ban nhân dân phường G xác nhận nên bị đơn còn phải nộp: $6.363.055,575 \text{ đồng} \times 50\% = 3.181.527,7875 \text{ đồng}$ (làm tròn 3.182.000 đồng).

./ Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần K được nhận lại 9.074.000 đồng theo biên lai đóng tiền tạm ứng án phí số: 0004253 ngày 02.3.2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận T, thành phố Cần Thơ.

- Về chi phí thẩm định tài sản: Nguyên đơn đã nộp tạm ứng 3.000.000 đồng. Do bị đơn tự nguyện chịu chi phí này nên bị đơn có nghĩa vụ trả lại cho nguyên đơn 3.000.000 đồng.

[3]. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và điều 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ.
- VKSND quận T.
- THA quận T.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT

Thẩm phán

Nguyễn Thanh Điền